

Số: /2024/TT-BNV
“DỰ THẢO”

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ, gồm:

- Đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Bộ Nội vụ.
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc và căn cứ xác định cơ cấu viên chức

1. Nguyên tắc xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ được xác định trên cơ sở nguyên tắc quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Căn cứ xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

3. Căn cứ vào mức độ khó, phức tạp của công việc và số lượng người làm việc cần bố trí theo từng vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp quy định tại Thông tư này gồm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, không bao gồm viên chức quản lý.

Điều 4. Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp

1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (đơn vị tự chủ nhóm 1) và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị tự chủ nhóm 2)

a) Lưu trữ viên chính và tương đương: Tối đa 30% số người làm việc được giao.

b) Lưu trữ viên và tương đương: Tối thiểu 65% số người làm việc được giao.

c) Lưu trữ viên trung cấp và tương đương: Tối đa 5% số người làm việc được giao.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị tự chủ nhóm 3) và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị tự chủ nhóm 4)

a) Lưu trữ viên chính và tương đương: Tối đa 25% số người làm việc được giao.

b) Lưu trữ viên và tương đương: Tối thiểu 70% số người làm việc được giao.

c) Lưu trữ viên trung cấp và tương đương: Tối đa 5% số người làm việc được giao.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư này, cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền phê duyệt cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lưu trữ trong trường hợp chưa đủ số lượng theo tỷ lệ ở mỗi hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thì số còn thiếu được cộng vào hạng thấp hơn liền kề và có thể lớn hơn tỷ lệ theo quy định. Trường hợp số lượng thực tế hiện có vượt tỷ lệ theo quy định tại Thông tư này thì không tổ chức thi, xét thăng hạng lên hạng chức danh nghề nghiệp đã vượt quá tỷ lệ.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư

này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức có liên quan và người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập ngành, lĩnh vực lưu trữ chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nội vụ để hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Website Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; Website Bộ Nội vụ;
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Cục VTLTNN.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Trà